TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày:21/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN TỈNH LAI CHÂU
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông: ***Lý Đức Hiệp***
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà : ***Trương Thế Phương Lan***
2. Bà : ***Lò Thị Chương***

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: ***Mào Thị Chiến*** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông: ***Lò Văn Nhiệm*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2019, Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử công khai tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/HSST, ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST- HS ngày 12/7/2019 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: ***Lỳ Mò G*** Tên gọi khác: *Không*

Sinh năm: 1994, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản Nậm L, xã K H, huyện M T, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Hà Nhì;

Con ông: Lỳ Hừ Ch (Đã chết) và con bà: Vàng Phí M (sinh năm 1960) hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản N L B, xã K H, huyện M T, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Vợ, con: Vợ Lỳ Phì M sinh năm 1992 và có hai con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bị cáo có một tiền án ngày 28/9/2016, Lỳ Mò G bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" theo Bản án số 43/2016/HSST đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/3/2019 cho đến ngày 3/7/2019 bị cáo bị Công an huyện Mường Tè bắt tạm giữ và bị tạm giam cho đến nay tại cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn.

(Có mặt tại phiên toà).

2.Họ và tên: Họ và tên: ***Mào Văn Th*** tên gọi khác: ***Không***

Sinh năm 1985, tại huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản M M, xã M M, huyện N Nh, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa : 09/12; Dân tộc: Thái;

Con ông: *Mào Văn H* (Sinh năm 1938) và con bà: *Lò Thị O* (Sinh năm 1948) hiện bố, mẹ bị cáo trú tại bản bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 05 anh, chị, em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình;

Bị cáo có vợ: Dương Thị Đ, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và có một con sinh năm 2008. Hiên vợ con bị cáo đang trú tại xã Lương Thịnh, huyện Chấn Yên, tỉnh Yên Bãi.

Tiền sự: Có một tiền sự như sau, Mào Văn Th bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 14 ngày 15/6/2018 của cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Ngoài ra bị cáo còn bị áp dụng biện pháp đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc theo quyết định số 1098 ngày 11/10/2012 của UBND tỉnh Lai châu (Đã chấp hành xong).

Tiền án: Không. Tuy nhiên ngày 21/9/2015 Mào Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 37/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2016 tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích.

Bị cáo Mào Văn Th bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/3/2019 cho đến nay. Hiện bị cáo đang cư trú tại bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

3. Người bị hại: Ông: Phùng Gó H - Sinh năm: 1996

Trú tại: Bản Chang Chảo Pá, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà có lý do)

4.Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông: Nguyễn Văn H - Sinh năm: 1993

Trú tại: Khu phố 7, TT Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà có lý do).

5. Những người làm chứng:

- Chị: Thào Thị H - Sinh năm 1998

Trú tại: Bản Nà Hừ, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
(Vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do).

- Ông : Thào A T - Sinh năm 1981
Trú tại: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
(Vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 10 tháng 01 năm 2019, anh Phùng Gó H sinh năm 1996, trú tại bản Chang Chảo Pá, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn đến chơi và ngủ qua đêm tại nhà anh Thào A T sinh năm 1981 ở bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn. Đến sáng ngày 11 tháng 01 năm 2019, anh Phùng Gó H đi về nhà mình và để quên chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei Y9 trên giường của gia đình anh T. Sau khi anh Thào A T đi làm, có Lỳ Mò G sinh năm 1994, trú tại bản Nậm Lọ B, xã Kan Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Mào Văn Th sinh năm 1985, trú tại bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đến nhà anh T chơi. Lỳ Mò G vào nằm giường trước đó anh H đã ngủ và nhìn thấy chiếc điện thoại anh H bỏ quên nên đã lấy trộm, sau đó G cùng Mào Văn Th đi ra bản Pa Mu chơi.

Khi anh H về đến nhà thì nhớ ra để quên điện thoại ở nhà anh T nên quay lại lấy. Nhưng khi quay lại thì không thấy chiếc điện thoại của mình nữa. Lúc này, anh T cũng đi làm về, anh H hỏi anh T về chiếc điện thoại thì anh T cho biết trước khi đi làm còn nhìn thấy chiếc điện thoại của H và cất giúp anh H dưới gối trên giường. Anh T hỏi chị H (Con gái anh T) trong thời gian anh T đi vắng có ai đến nhà không thì chị H trả lời có Lỳ Mò G và Mào Văn Th đến nhà và nằm giường trước đó anh H ngủ. Sau đo, anh Thào A T nhờ người nhắn tìm gặp Lỳ Mò G và Mào Văn Th nên G và Th quay lại nhà anh T. Anh T hỏi G và Th có được lấy chiếc điện thoại để quên trên giường không thì G và Th trả lời không được lấy nhưng thực tế Lỳ Mò G đã lấy trộm dấu trong người. Lúc này việc G trộm Th không biết.

Sau khi Lỳ Mò G và Mào Văn Th phủ nhận việc lấy điện thoại của anh H, anh Thào A T nói với G và Th nếu lỡ lấy trộm điện thoại rồi mà ngại trả trực tiếp thì cứ bỏ trên máy xát của gia đình anh T ở cạnh nhà. Sau đó, Lỳ Mò G đã bỏ chiếc điện thoại trên máy xát của gia đình anh Thào A T rồi cùng Mào Văn Th đi về hướng thị trấn Mường Tè. Việc G để điện thoại trên máy xát Th không biết. Trên đường đi, Lỳ Mò G nói với Mào Văn Th về việc G lấy trộm chiếc điện thoại trên và đang để trên máy xát của gia đình anh T. Nghe vậy, Th bảo G cùng nhau quay

lại lấy chiếc điện thoại. Khi cả hai cùng nhau quay lại để lấy chiếc điện thoại, đến gần nhà anh T, Th bảo G đứng đợi để một mình Th vào lấy. Sau khi lấy được chiếc điện thoại, G và Th đem bán cho Nguyễn Văn H là chủ cửa hàng mua bán điện thoại tại khu phố 7, thị trấn Mường Tè,huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu được 1.800.000 đồng *(Một triệu tám trăm nghìn đồng).* Số tiền do bán điện thoại mà có, G và Th đã chia nhau tiêu sài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL - HĐĐGTS ngày 26/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nậm Nhùn, xác định: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei Y9 mà Lỳ Mò G và Mào Văn Th đã trộm cắp trong vụ án có giá trị là 4.900.000 (bốn triệu chín trăm nghìn) đồng.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS, ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo Lỳ Mò G và Mào Văn Th về tội: " *Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

Về phía các bị cáo tại phiên toà hôm nay khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên toà hôm nay: Các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về phía người bị hại có lời khai tại cơ quan điều tra việc các bị cáo trộm cắp tài sản là một chiếc điện thoại là đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Về tài sản bị hại chưa nhận lại và đề nghị các bị cáo phải bồi thường chiếc điện thoại tương đương với số tiền 4.900.000 (bốn triệu chín trăm nghìn) đồng.

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lỳ Mò G theo nội dung bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL - HĐĐGTS ngày 26/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nậm Nhùn và biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo tội phạm. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị kiểm sát viên đại diện VKS khẳng định bị cáo Lỳ Mò G phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 173 BLHS.

Đối với bị cáo Mào Văn Th tại phiên tòa hôm nay vị kiểm sát viên đại diện VKS đề nghị thay đổi tội danh từ tội "*Trộm cắp tài sản*" sang tội *" Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 điều 323 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Lỳ Mò G: Trong qúa trình giải quyết vụ án, bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị can là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngày 28/9/2016, Lỳ Mò G bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999) theo bản án số 43/2016/HSST; chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " tái phạm" quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Mào Văn Th: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương của Nhà nước (02 huân chương kháng chiến hạng nhất; huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất; huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng ba). Bản thân bị cáo được tặng thưởng huy chương và danh hiệu thi đua trong quá trình công tác trong lực lượng Công an nhân dân. (Huy chương chiến sỹ vẻ vang, danh hiệu chiến sỹ tiên tiến). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, điểm v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Mào Văn Th: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Lỳ Mò G và Mào Văn Th vị đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo G phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". bị cáo Th phạm tội *" Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* xử phạt các bị cáo Lỳ Mò G từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Xử phạt các bị cáo Mào Văn Th từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Đề xuất hướng xử lý bồi thường trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên toà hôm nay các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng các bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của các bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và các bị cáo thừa nhận đã cùng nhau thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei Y9. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của các bị cáo HĐXX thấy rằng:Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo Lỳ Mò G căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 03/KL - HĐĐGTS ngày 26/02/2019 của hội đồng định giá huyện Nậm Nhùn và biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo tội phạm. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo Lỳ Mò G.

Đối với bị cáo Mào Văn Th tại phiên tòa hôm nay vị kiểm sát viên đại diện VKS huyện Nậm Nhùn đề nghị thay đổi tội danh từ tội "*Trộm cắp tài sản*" sang tội *" Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 điều 323 BLHS căn cứ vào công văn trả lời việc thỉnh thị số 326 ngày 08/7/2019 chỉ đạo của Viện kiểm sát tỉnh Lai Châu về thay đổi tội danh đối với Mào Văn Th việc đề nghị thay đổi này là thiếu căn cứ pháp luật mà cần xét đến hành vi thực hiện tội phạm, nguyên nhân, động cơ mục đích … để đề nghị thay đổi tội danh đối với bị cáo Mào Văn Th. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Th cho thấy sau khi Lỳ Mò G nói với Mào Văn Th về việc G lấy trộm chiếc điện thoại trên và đang để trên máy xát của gia đình anh T. Th bảo G cùng nhau quay lại lấy chiếc điện thoại, khi cả hai cùng nhau quay lại để lấy chiếc điện thoại, đến gần nhà anh T, Th bảo G đứng đợi để

một mình Th vào lấy sau khi lấy được chiếc điện thoại, G và Th đem bán cho Nguyễn Văn H là chủ cửa hàng mua bán điện thoại. Hành vi nêu trên của bị cáo G và bị cáo Th đã cho thấy: Ngày 11 tháng 01 năm 2019, Lỳ Mò G và Mào Văn Th đến nhà anh Thào A T tại bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Tại đây, Lỳ Mò G và Mào Văn Th đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Huawei Y9 có trị giá 4.900.000 đồng là tài sản của anh Phùng Gò H trú tại bản Chang Chảo Pá, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn để quên trước đó. Do đó Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Lỳ Mò G và Mào Văn Th đã phạm tội: "*Trộn cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Điều luật quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm" ….*

Không chấp nhận yêu cầu thay đổi tội danh đối với bị cáo Mào Văn Th từ tội "*Trộm cắp tài sản*" sang tội *" Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 điều 323 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đối với Mào Văn Th có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương của Nhà nước (02 huân chương kháng chiến hạng nhất; huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất; huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng ba). Bản thân bị cáo được tặng thưởng huy chương và danh hiệu thi đua trong quá trình công tác trong lực lượng Công an nhân dân. (Huy chương chiến sỹ vẻ vang, danh hiệu chiến sỹ tiên tiến). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s,điểm v khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với Mào Văn Th: Không có

Đối với Lỳ Mò G: Ngày 28/9/2016, Lỳ Mò G bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999) theo bản án số 43/2016/HSST; chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " tái phạm" quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên Vì vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của

các bị cáo đã gây ra, gây bức súc cho nhân dân địa phương, coi thường phát luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5]Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện gia đình các bị cáo khó khăn khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 điều 173 BLHS.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Nhùn không thu giữ được vật chứng. Đối với chiếc điện thoại Huawei Y9, sau khi Lỳ Mò G và Mào Văn Th đem tiêu thụ (bán) cho Nguyễn Văn H, H đã bán cho khách hàng (không xác định được tên tuổi, địa chỉ do H không hỏi)

Đối với chiếc xe máy Mào Văn Th và Lỳ Mò G sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp là xe máy nhãn hiệu TAURUS, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 25M1. 01042, là xe của Mào Văn Th, Th khai đã bán tại bản Pa Mu, xã Hua Bum cho một người tên S, nhưng Mào Văn Th không biết S ở đâu, làm gì. Do đó HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phùng Gó H là người bị hại chủ sở hữu tài sản bị xâm hại trong vụ án, có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu các bị cáo bồi thường 4.900.000 (bốn triệu chín trăm nghìn) đồng là số tiền theo biên bản định giá tài sản.Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.Vậy HĐXX cần chấp nhận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Vậy HĐXX không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Mào Văn Th phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lỳ Mò G thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Trong vụ án này, quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn H là chủ cửa hàng mua bán điện thoại tại khu phố 7, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, không biết nguồn gốc chiếc điện thoại mà Lỳ Mò G và Mào Văn Th đã đem bán cho H là tài sản do phạm tội mà có. Do đó, loại trừ trách nhiệm hình sự đối với

Nguyễn Văn H về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên HĐXX không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo ***Lỳ Mò G*** và ***Mào Văn Th*** phạm tội: "*Trộm cắp tài sản"*.

2. □p dụng:

- Khoản 1 Điều 173 BLHS ; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điểm h điều 52 BLHS Đối với bị cáo Lỳ Mò G xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 3/7/2019.

- Khoản 1 Điều 173 BLHS ; Điểm s, điểm v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 BLHS Đối với bị cáo Mào Văn Th xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện gia đình các bị cáo khó khăn khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 5 điều 173 BLHS.

4.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584; 585; 587 và điều 589 BLDS các bị cáo Lỳ Mò G và Mào Văn Th phải liên đới bồi thường cho người bị hại Phùng Gó H trú tại bản Chang Chảo Pá, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Mỗi bị cáo với số tiền 2.450.000 (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

5.Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Mào Văn Th phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lỳ Mò G thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh
- VKSND tỉnh; huyện

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- CA Nậm Nhùn
- Bị cáo
- Ng- ời bị hại
- THA
- Người CQLNVLQ
- L- u

Lý Đức Hiệp